

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 420/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Hẻm G, tổ G, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Ông Hàng Huỳnh Hoàng H1, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ C, ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H2, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ C, ấp T, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hàng Huỳnh Hoàng H1 và bà Trần Thị H2 phải trả cho bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền là 2.515.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm mười lăm triệu đồng). Trong đó số tiền nợ gốc là 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng) và tiền nợ lãi là 515.000.000 đồng (năm trăm mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Ông [Hàng Huỳnh Hoàng H1](#) và bà [Trần Thị H2](#) phải liên đới chịu số tiền là 41.150.000 đồng (*bốn mươi một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Long Thành;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Doãn Thị Hằng